

Số: **18** /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày **09** tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh
kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm
của ngân sách cấp huyện**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 66/TTr-STC ngày 03 tháng 7 năm 2025 về việc đề nghị giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện như sau:

1. Cơ sở pháp lý trình Hội đồng nhân dân tỉnh

a) Về thẩm quyền thực hiện

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính:

“4. Thẩm quyền quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm:

... b) Đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của ngân sách cấp huyện theo quy định tại khoản 9 Điều 59, khoản 7 Điều 60, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ cấu nguồn vốn trong tổng mức đầu tư, phân cấp ngân sách địa phương, nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp quyết định việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp xã.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng cân đối, đặc điểm cụ thể của địa phương và giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.”

Căn cứ nội dung nêu trên, việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp huyện thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Về cơ sở khi triển khai thực hiện

Khi được Hội đồng nhân dân tỉnh giao quyền thì Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thực hiện được đồng thời việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cùng với quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án, thay đổi chủ đầu tư trong cùng một quyết định (trường hợp không được Hội đồng nhân dân tỉnh giao quyền thì sau khi có Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh phải tiếp tục ban hành quyết định giao thẩm quyền cho cấp xã, thay đổi chủ đầu tư với danh mục chi tiết dự án). Như vậy, khi Ủy ban nhân dân tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh giao quyền sẽ giảm bớt được thủ tục hành chính (thực hiện được nhiều nội

dung trong cùng một Quyết định), tạo thuận lợi cho cấp xã theo dõi danh mục dự án, kế hoạch vốn, nội dung thẩm quyền được giao; giúp đẩy nhanh tiến độ chuyển giao, thực hiện và giải ngân các dự án.

2. Nội dung đề nghị

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp xã, cụ thể như sau:

“Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp xã”.

(Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan gửi kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên xem xét, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện để triển khai thực hiện. / *đkt*

Nơi nhận:

- Như trên (đề nghị);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Sở Tài chính;
 - Lưu: VT, TH.
- Việt TH/T7.TTr01.* ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Linh

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh
kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
và hàng năm của ngân sách cấp huyện**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ ... (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đề nghị giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của ngân sách cấp huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng cân đối, đặc điểm cụ thể của địa phương và giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung, số liệu thực hiện điều chỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

ĐẢNG BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số **09**^{*}-TTr/ĐU

Thái Nguyên, ngày 08 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

xin ý kiến về phương án chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Thái Nguyên và trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết giao UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện

Kính gửi: - Thường trực Tỉnh ủy
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên;
- Căn cứ Công văn số 201/UBND-TH, ngày 07/7/2025 về việc đề nghị Đảng ủy UBND tỉnh xem xét báo cáo xin ý kiến về phương án chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Thái Nguyên; trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết giao UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện;

Đảng ủy UBND tỉnh Thái Nguyên kính trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương án chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Thái Nguyên và trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết giao UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm của ngân sách cấp huyện, cụ thể như sau:

A. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ CÁC NHIỆM VỤ CẦN TRIỂN KHAI

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, theo đó các nhiệm vụ cần thực hiện liên quan đến các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công phục vụ chính quyền địa phương 02 cấp và sáp nhập tỉnh như sau:

1. Về thực hiện tiếp nhận kế hoạch đầu tư công khi sáp nhập tỉnh

- Theo quy định tại điểm a, khoản 4, điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP:

*“a) Đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 theo quy định tại khoản 9 Điều 59, khoản 7 Điều 60, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công: **tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương sau khi sắp xếp tiếp nhận toàn bộ kế hoạch đầu tư công của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trước khi sắp xếp.**”*

- Theo văn bản số 9825/BTC-KTĐP ngày 02/7/2025 của Bộ Tài chính (phức đáp văn bản số 3671/STC-THQH&QLNS ngày 17/6/2025 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn về thẩm quyền, quy trình, thủ tục tiếp nhận, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 khi sáp nhập tỉnh, xã, phường và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp):

“1. Về tiếp nhận kế hoạch đầu tư công của các tỉnh, xã phường trước khi sáp nhập: ...

Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh và cấp xã tiếp nhận toàn bộ kế hoạch đầu tư công của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, UBND cấp xã tương ứng trước khi sắp xếp.

2. Về thẩm quyền, trình tự thực hiện điều chỉnh, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm (bao gồm cả kế hoạch được tiếp nhận):

Nội dung này đã được quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị định hướng dẫn tương ứng với từng nguồn vốn đầu tư công. Do đó, đề nghị Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư công.”

- Theo khoản 20, Điều 1, Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật:

“Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:...

*b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập **tiếp tục có hiệu lực** trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”.*

- Theo điều 10, Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy:

“1. Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền”.

Nội dung triển khai:

UBND tỉnh thực hiện áp dụng tương tự với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị quyết xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; trong đó thực hiện giữ nguyên Nghị quyết, Quyết định giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của 2 tỉnh để thực hiện điều hành.

2. Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm khi kết thúc hoạt động cấp huyện

- Theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP: *“b) Đối với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang kế hoạch năm 2025 của ngân sách cấp huyện theo quy định tại khoản 9 Điều 59, khoản 7 Điều 60, khoản 2 Điều 72 Luật Đầu tư công: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ cơ cấu nguồn vốn trong tổng mức đầu tư, phân cấp ngân sách địa phương, nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp quyết định việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của ngân sách cấp xã.*

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng cân đối, đặc điểm cụ thể của địa phương và giải quyết các vấn đề cấp bách, quan trọng phát sinh từ thực tiễn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.”

- Theo nội dung văn bản số 9168/BTC-KTĐP ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính về việc hiệu lực thực hiện thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công của cấp huyện về cấp tỉnh/cấp xã (Phúc đáp văn bản số 3717/STC-THQH&QLNS ngày

17/6/2025 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên đề nghị hướng dẫn về hiệu lực thực hiện thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công cấp huyện về cấp tỉnh/cấp xã):

“Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên trước khi sắp xếp cần khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, trong đó bao gồm chuẩn bị về phương án sắp xếp, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 của cấp huyện về cấp tỉnh hoặc cấp xã...”

Hội đồng nhân dân tỉnh cấp tỉnh hình thành sau sắp xếp có trách nhiệm quyết định việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 theo thẩm quyền, đảm bảo tính liên tục của dự án và kế hoạch vốn.”

Nội dung triển khai:

UBND tỉnh Thái Nguyên trình HĐND tỉnh Thái Nguyên giao cho UBND tỉnh quyết định việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công của cấp tỉnh hoặc Kế hoạch đầu tư công của cấp xã.

Trên cơ sở phương án chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án được Tỉnh ủy xem xét cho chủ trương và trong trường hợp được HĐND tỉnh giao thẩm quyền, UBND tỉnh sẽ ban hành Quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh, cấp xã; đồng thời thực hiện giao một số thẩm quyền cho cấp xã trong lĩnh vực đầu tư công theo quy định tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ (xử lý được nhiều nội dung nhiệm vụ trong 01 Quyết định giúp giảm thiểu thủ tục hành chính, dễ theo dõi, đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả triển khai thực hiện).

3. Về chuyển giao thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án khi kết thúc hoạt động cấp huyện

Theo quy định tại điểm b, khoản 1, điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP: “b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của **cấp quyết định chủ trương đầu tư** ⁽¹⁾ đối với dự án đầu tư công đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại khoản 8 Điều 18 và khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 103 Luật Đầu tư công trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công tại điểm này.”

¹ Thẩm quyền của cấp quyết định chủ trương đầu tư bao gồm: Phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư; dừng chủ trương đầu tư; quyết định việc tách hoặc không tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án thành phần độc lập; quyết định gia hạn thời gian bố trí vốn với các dự án sử dụng vốn NSTW;...

Nội dung triển khai:

- Với các dự án cấp huyện dự kiến chuyển giao về cấp tỉnh: UBND tỉnh sẽ thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định chủ trương đầu tư.

- Với các dự án cấp huyện dự kiến chuyển giao về cấp xã: UBND tỉnh dự kiến giao cho UBND cấp xã thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định chủ trương đầu tư các dự án đã được HĐND, UBND cấp huyện quyết định chủ trương đầu tư.

4. Về chuyển giao thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định đầu tư, cấp phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện

- Theo quy định tại điểm a, khoản 3, điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP:

“a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư⁽²⁾ đối với chương trình, dự án đầu tư công đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đầu tư công trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công tại điểm này”.

- Theo quy định tại điểm c, khoản 3, điều 7, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP: *“c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp phê duyệt đối với dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Luật Đầu tư công trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.*

Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền của cấp phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch tại điểm này.”

Nội dung triển khai:

- Với các dự án cấp huyện dự kiến chuyển giao về cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh sẽ thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định đầu tư.

² Thẩm quyền của cấp quyết định đầu tư bao gồm: Phê duyệt, điều chỉnh dự án đầu tư; phê duyệt quyết toán; phê duyệt, điều chỉnh thiết kế, dự toán xây dựng; quyết định giao, điều chỉnh chủ đầu tư, hình thức quản lý dự án; phê duyệt kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu; quyết định tăng hạn mức tạm ứng hợp đồng; quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng;...

- Với các dự án, nhiệm vụ cấp huyện dự kiến chuyển giao về cấp xã: Chủ tịch UBND tỉnh dự kiến giao cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp quyết định đầu tư và cấp phê duyệt dự toán nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch.

B. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TỈNH THÁI NGUYÊN VÀ TỈNH BẮC KẠN (CẤP TỈNH QUẢN LÝ)

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thái Nguyên quản lý (trước sáp nhập)

- Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp tỉnh quản lý là **22.273 tỷ đồng**, bao gồm:

+215 dự án cấp tỉnh quản lý (bao gồm 183 dự án cấp tỉnh làm chủ đầu tư và 32 dự án giao cấp huyện làm chủ đầu tư) với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là **18.433 tỷ đồng**; đã bố trí kế hoạch hàng năm là **14.287 tỷ đồng/18.433 tỷ đồng**, đạt **77,5%** so với kế hoạch.

+ 10 nhiệm vụ cấp tỉnh với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là **459 tỷ đồng⁽³⁾** (đã bố trí đủ vốn).

+ 05 nhiệm vụ bố trí vốn phân cấp, ngân sách tỉnh đối ứng CTMTQG, vốn hỗ trợ cấp huyện (huyện phân bổ chi tiết đến dự án) với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là **3.381 tỷ đồng⁽⁴⁾** (đã bố trí đủ vốn).

- Xét theo tình trạng dự án cấp tỉnh quản lý, làm chủ đầu tư: Tổng số **183** dự án, trong đó:

+ 112 dự án đã quyết toán (không có nợ đọng xây dựng cơ bản).

+ 25 dự án đã hoàn thành (hoặc dừng thực hiện) đang trong thời gian lập hồ sơ quyết toán và sẽ quyết toán năm 2025.

+ 46 dự án đang thực hiện.

2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Kạn quản lý

- Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Kạn quản lý là **14.570 tỷ đồng**, bao gồm:

³ 10 nhiệm vụ cấp tỉnh bao gồm: Cấp vốn điều lệ quỹ phát triển đất; 200 tỷ đồng; Cấp vốn điều lệ cho các quỹ (hội nông dân, phát triển HTX, bảo vệ môi trường,...); 53 tỷ đồng; Hỗ trợ đầu tư nông nghiệp nông thôn: 2 tỷ đồng; Bội chi: 184 tỷ đồng; Chuẩn bị đầu tư (tuyến đường liên kết các tỉnh Thái Nguyên - Tuyên Quang; đường Hồ Núi Cốc; xây dựng Trường Chính trị tỉnh); 9,4 tỷ đồng; Dự phòng đối ứng ODA (cho dự án sử dụng vốn JICA) 10,6 tỷ đồng.

⁴ 05 nhiệm vụ phân cấp cho huyện phân bổ chi tiết: NSTW thực hiện các CTMTQG: 1.455,5 tỷ đồng; ngân sách tỉnh đối ứng các CTMTQG: 186 tỷ đồng; ngân sách tỉnh phân cấp cho huyện: 1.280 tỷ đồng; ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng NTM: 438,9 tỷ đồng; ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng NTM nâng cao: 20 tỷ đồng.

+ 304 dự án cấp tỉnh quản lý với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là 10.891 tỷ đồng; đã bố trí kế hoạch vốn hàng năm là **10.536 tỷ đồng/10.891 tỷ đồng**, đạt **96,7%** kế hoạch trung hạn.

+ 06 nhiệm vụ cấp tỉnh quản lý với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là **186 tỷ đồng** (đã bố trí đủ vốn).

+ Nhiệm vụ bố trí vốn phân cấp, ngân sách tỉnh đối ứng CTMTQG hỗ trợ cấp huyện (huyện phân bổ chi tiết đến dự án) với tổng kế hoạch ĐTC trung hạn là 3.493 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

- Xét theo tình trạng dự án: Tổng số **304** dự án, trong đó:

+ 206 dự án đã quyết toán (*đã bố trí đủ vốn, không có nợ đọng xây dựng cơ bản*).

+ 18 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (*đã bố trí đủ vốn, không có nợ đọng xây dựng cơ bản*).

+ 73 dự án đang thực hiện (*Nhu cầu bổ sung vốn năm 2025 là 100 tỷ đồng từ nguồn vốn ODA chưa được TW giao năm 2025⁽⁵⁾; nhu cầu chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030 là 880 tỷ đồng⁽⁶⁾*).

+ 06 dự án thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư (*nhu cầu bổ sung vốn năm 2025 là 195 tỷ đồng từ nguồn ODA chưa được TW giao năm 2025⁽⁷⁾; nhu cầu chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030 là 1.524 tỷ đồng⁽⁸⁾*).

C. DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH, NHIỆM VỤ, DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG CẤP HUYỆN VỀ CẤP TỈNH/CẤP XÃ

I. Phương án với tỉnh Thái Nguyên (trước sáp nhập)

Tổng số dự án, nhiệm vụ cấp huyện quản lý: 2.966 dự án, nhiệm vụ, trong đó:

- Điều chỉnh về cấp tỉnh: 49 dự án, nhiệm vụ;

⁵ 01 dự án đang thực hiện, còn thiếu vốn năm 2025: Dự án Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn: 100 tỷ đồng vốn ODA.

⁶ 03 dự án thực hiện, chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030:

(1) Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn: 565 tỷ đồng; trong đó: ODA (cấp phát, vay lại, viện trợ không hoàn lại) 434 tỷ đồng; NSDP đối ứng: 131 tỷ đồng.

(2) Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn: 282 tỷ đồng, trong đó: vốn ODA: 242 tỷ đồng, NSDP đối ứng: 40 tỷ đồng;

(3) Dự án cải tạo, nâng cấp đường từ QL 3 - cầu Phiêng My, phường Huyền Tung, thành phố Bắc Kạn (Km0+00 - km1+45): 33,7 tỷ đồng vốn NSDP.

⁷ 01 dự án chuẩn bị đầu tư, còn thiếu vốn năm 2025: Dự án phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc - tỉnh Bắc Kạn: 195 tỷ đồng vốn ODA.

⁸ 02 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030: (1) Dự án phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc - tỉnh Bắc Kạn: 675 tỷ đồng, trong đó ODA cấp phát: 395 tỷ đồng, Vay lại: 65,7 tỷ đồng, NSDP đối ứng: 214,3 tỷ đồng; (2) Xây dựng tuyến đường kết nối cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn: 849,5 tỷ đồng vốn NSTW.

- Điều chỉnh về cấp xã: 2.917 dự án, nhiệm vụ.

Phương án điều chỉnh với 9 huyện, thành phố cụ thể như sau:

1. Thành phố Thái Nguyên: 630 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 615 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 498 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 16 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 403,602 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

- 48 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 1.380,388 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

- 51 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 10.378 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 3.898 tỷ đồng.

- 02 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 48 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 48 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Thái Nguyên điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 1 đến số 8 kèm theo)

b) Điều chỉnh 15 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 11 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): 02 dự án ODA; 05 dự án lĩnh vực quốc phòng; 01 dự án của Liên đoàn lao động; 03 dự án của Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và công tác xã hội (nay thuộc Công an tỉnh).

- 01 dự án hoàn thành, đang quyết toán (đã bố trí đủ vốn) thuộc lĩnh vực quốc phòng.

- 02 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: thuộc lĩnh vực hạ tầng giao thông; nhu cầu bố trí vốn trong từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 187,5 tỷ đồng; nhu cầu vốn chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030: 1.056 tỷ đồng⁹.

- 01 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa triển khai thực hiện thuộc lĩnh vực hạ tầng giao thông¹⁰.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

2. Huyện Đại Từ: 233 dự án, nhiệm vụ:

⁹ 02 dự án chuyển tiếp giai đoạn 2026-2030 của TP Thái Nguyên chuyển về cấp tỉnh gồm: (1) Đầu tư xây dựng cầu Quang Vinh 1, cầu Quang Vinh 2 và hệ thống đường giao thông kết nối phường Đồng Bầm, phường Quang Vinh và xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên; (2) Xây dựng cầu đường bộ kết nối phường Hương Sơn và xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên.

¹⁰ 01 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa thực hiện của TP Thái Nguyên chuyển về cấp tỉnh: Đầu tư xây dựng tuyến đường gom bên trái cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, đoạn từ nút giao Sông Công đến nút giao Tân Lập.

a) Điều chỉnh 227 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã:

- 136 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
 - 30 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 438 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 23,7 tỷ đồng.
 - 27 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 418,8 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 111,8 tỷ đồng.
 - 31 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 938,8 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 419,6 tỷ đồng.
 - 03 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 151,1 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 128,3 tỷ đồng.
- (Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Đại Từ điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 8 đến số 17 kèm theo)*

b) Điều chỉnh 06 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 05 dự án, nhiệm vụ đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.
- 01 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán: thuộc lĩnh vực quốc phòng; nhu cầu vốn bố trí từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 1 tỷ đồng.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

3. Thành phố Phổ Yên: 341 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 335 dự án, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch đầu tư công cấp huyện về cấp xã:

- 264 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn);
- 18 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025; đã bố trí đủ vốn);
- 52 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 2.148,6 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 01 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 70 đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Phổ Yên điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 18 đến số 22 kèm theo)

b) Điều chỉnh 06 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng.

- 04 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng.

- 01 dự án đang triển khai, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 là dự án tái định cư phục vụ KCN; nhu cầu vốn bố trí từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 89,9 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

4. Huyện Phú Bình: 242 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 237 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 146 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 34 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 123,8 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 1,7 tỷ đồng.

- 34 dự án đang thực hiện, dự kiến hoàn thành trong năm 2025 (quyết toán năm 2026) với TMĐT là 359,6 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 26,5 tỷ đồng; nhu cầu vốn giai đoạn 2026-2030: 6 tỷ đồng.

- 27 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 1.135,2 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 232,1 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 403,6 tỷ đồng.

- 01 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 179 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 30 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Huyện Phú Bình điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 23 đến số 27 kèm theo)

b) Điều chỉnh 05 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công cấp huyện về cấp tỉnh:

- 05 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: 05 dự án tái định cư phục vụ các KCN, CCN trên địa bàn; nhu cầu vốn bố trí từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 104 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 191,2 tỷ đồng.

5. Huyện Đồng Hỷ: 568 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 565 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 360 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 100 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 296 tỷ đồng.

- 105 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 276 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 2,8 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Đồng Hỷ điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 28 đến số 33 kèm theo)

b) Điều chỉnh 03 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 03 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng.

(Chi tiết theo Phụ lục điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

6. Thành phố Sông Công: 165 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 155 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 45 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 66 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 714,3 tỷ đồng.

- 36 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 824,5 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn) .

- 02 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 958 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 23,3 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 239,9 tỷ đồng.

- 03 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 255 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 148,8 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Sông Công điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục từ số 34 đến số 36 kèm theo)

b) Điều chỉnh 10 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng.

- 02 dự án, nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa quyết toán (đã bố trí đủ vốn): 01 nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng; 01 nhiệm vụ của Hội nông dân.

- 02 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (đã bố trí đủ vốn): 02 dự án tái định cư phục vụ KCN Sông Công II - giai đoạn 2.

- 02 dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: 02 dự án tái định cư phục vụ Khu công nghiệp Sông Công II - giai đoạn 2; nhu cầu vốn bố trí từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 16,5 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 22,4 tỷ đồng.

- 03 dự án chuẩn bị đầu tư, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: 02 dự án tái định cư phục vụ Khu công nghiệp Sông Công II - giai đoạn 2; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 523 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

7. Huyện Phú Lương: 361 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 361 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã:

- 258 dự án đã quyết toán; nhu cầu bố trí vốn từ 01/7/2025 đến hết năm 2025 là 19,2 tỷ đồng.

- 46 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 106,2 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 15,5 tỷ đồng.

- 56 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 263,6 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 147,6 tỷ đồng.

- 01 dự án đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 150 tỷ đồng; nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030: 150 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Phú Lương điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 37 đến số 40 kèm theo)

b) Điều chỉnh dự án cấp huyện về cấp tỉnh: Không có

8. Huyện Định Hóa: 182 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 182 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã:

- 142 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 19 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 87 tỷ đồng.

- 21 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 85 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 5 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Định Hóa điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 41 đến số 48 kèm theo)

b) Điều chỉnh dự án về cấp tỉnh: Không có

9. Huyện Võ Nhai: 244 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 240 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 135 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 41 dự án đã hoàn thành, chưa quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 91,4 tỷ đồng.

- 64 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 204 tỷ đồng; nhu cầu vốn cần bổ sung từ 01/7/2025 đến hết năm 2025: 10,8 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Võ Nhai điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 49 đến số 55 kèm theo)

b) Điều chỉnh 04 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn): thuộc lĩnh vực quốc phòng.

- 03 dự án, nhiệm vụ đã hoàn thành, chưa quyết toán (đã bố trí đủ vốn): 02 nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quốc phòng, 01 nhiệm vụ của Hội nông dân.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

II. Phương án với tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập)

Tổng số dự án, nhiệm vụ cấp huyện quản lý: 2.906 dự án, nhiệm vụ, trong đó:

- Điều chỉnh về cấp tỉnh: 7 dự án, nhiệm vụ;

- Điều chỉnh về cấp xã: 2.899 dự án, nhiệm vụ.

Phương án điều chỉnh với 8 huyện, thành phố cụ thể như sau:

1. Thành phố Bắc Kạn: 96 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 96 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 85 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 10 dự án đang thực hiện, dự kiến hoàn thành năm 2025 với TMĐT là 528 tỷ đồng, nhu cầu vốn còn thiếu cần bố trí bổ sung đến hết năm 2025 là 120 tỷ đồng (02 dự án⁽¹¹⁾).

- 01 dự án ODA đang thực hiện, chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030 với TMĐT là 685 tỷ đồng; nhu cầu vốn còn thiếu năm 2025 so với trung hạn là 100 tỷ đồng vốn ODA⁽¹²⁾ (do Trung ương chưa giao đủ kế hoạch năm 2025), nhu cầu vốn bố trí giai đoạn 2026-2030 là 565 tỷ đồng⁽¹³⁾.

¹¹ Bao gồm:

(1) Đường vào hồ Nặm Cát, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn: 75,9 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất cấp huyện.

(2) Xây dựng sân vận động tỉnh và các hạng mục phụ trợ: 44,3 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất cấp huyện.

¹² Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn: 100 tỷ đồng vốn ODA năm 2025.

¹³ Kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn: Nhu cầu 565 tỷ đồng giai đoạn 2026-2030, trong đó: ODA (cấp phát, vay lại, viện trợ không hoàn lại) 434 tỷ đồng; NSĐP 131 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của thành phố Bắc Kạn điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 55 đến số 58 kèm theo)

b) Điều chỉnh dự án cấp huyện về cấp tỉnh: Không có

2. Huyện Bạch Thông: 422 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 421 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 261 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 73 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 39,9 tỷ đồng.
- 86 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 184 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 01 dự án dừng thực hiện, đang quyết toán các nội dung đã thực hiện (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Bạch Thông điều chỉnh về các phường, xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 58 đến số 62 kèm theo)

b) Điều chỉnh 01 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 dự án đang thực hiện, do Trung tâm y tế tuyến huyện làm chủ đầu tư chuyển sang Trung tâm y tế khu vực thuộc Sở Y tế (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

3. Huyện Chợ Đồn: 561 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 560 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 397 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 86 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 110 tỷ đồng.
- 72 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 107 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 05 dự án chưa thực hiện, sẽ thực hiện trong năm 2025 với TMĐT là 5,9 tỷ đồng, trong đó có 01 dự án thực hiện từ nguồn vốn tài trợ hiện đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư nên chưa bố trí vốn, nhu cầu vốn cần bố trí là 4,7 tỷ đồng⁽¹⁴⁾.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Chợ Đồn điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 62 đến số 69 kèm theo)

¹⁴ Đối ứng thực hiện dự án Tôn tạo, tu bổ di tích lịch sử Nà Pậu, xã Lương Bằng, huyện Chợ Đồn do thành phố Hồ Chí Minh tài trợ thực hiện, nguồn tài trợ của TP HCM đã bổ sung trong ngân sách tỉnh: 4,7 tỷ đồng tiền thu sử dụng đất cấp huyện.

b) Điều chỉnh 01 nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 nhiệm vụ của Hội nông dân.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

4. Huyện Ba Bể: 271 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 269 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 129 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 54 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025, đã bố trí đủ vốn) với TMĐT là 94,5 tỷ đồng.
- 85 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 359 tỷ đồng, nhu cầu vốn còn thiếu cần bố trí bổ sung đến hết năm 2025 là 4,5 tỷ đồng (01 dự án¹⁵).
- 01 dự án chưa thực hiện, sẽ thực hiện trong năm 2025 với TMĐT là 0,1 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Ba Bể điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 69 đến số 73 kèm theo)

b) Điều chỉnh 02 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 nhiệm vụ của Hội nông dân, 01 dự án quốc phòng đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

5. Huyện Chợ Mới: 445 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 444 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 261 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 58 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 73 tỷ đồng, nhu cầu vốn còn thiếu cần bố trí bổ sung đến hết năm 2025 là 3,3 tỷ đồng¹⁶ (03 dự án đang chờ quyết toán).
- 125 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 212,9 tỷ đồng, nhu cầu vốn còn thiếu cần bố trí bổ sung đến hết năm 2025 là 20 tỷ đồng¹⁷ (01 dự án).

¹⁵ Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu trong khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn: 4,5 tỷ đồng tiền đất cấp huyện.

¹⁶ (1) Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới giai đoạn đến năm 2030 định hướng đến năm 2050: 1,4 tỷ đồng.

(2) Quy hoạch chi tiết Khu dân cư tổ 7 liên kế dự án: Đường nội thị thị trấn Đồng Tâm: 50 triệu đồng.

(3) Trường MN Nông Hạ, huyện Chợ Mới: 1,9 tỷ đồng.

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Chợ Mới điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 74 đến số 78 kèm theo)

b) Điều chỉnh 01 dự án cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 dự án quốc phòng đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

6. Huyện Ngân Sơn: 301 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 300 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 202 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 27 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 49 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 69 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 281,5 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 01 dự án dừng thực hiện, đã quyết toán các nội dung đã thực hiện (đã bố trí đủ vốn).
- 01 dự án chưa thực hiện, sẽ thực hiện trong năm 2025 với TMĐT là 0,6 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Ngân Sơn điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 79 đến số 83 kèm theo)

b) Điều chỉnh 01 nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 nhiệm vụ của Hội nông dân.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

7. Huyện Na Rì: 560 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 559 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 461 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).
- 03 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 93,3 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).
- 95 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 95,9 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Na Rì điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 84 đến số 89 kèm theo)

¹⁷ Đường nội thị thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới: 20 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất cấp huyện.

b) Điều chỉnh 01 nhiệm vụ cấp huyện về cấp tỉnh, trong đó:

- 01 nhiệm vụ của Hội nông dân.

(Chi tiết điều chỉnh dự án dự án, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm của cấp huyện vào kế hoạch của cấp tỉnh kèm theo)

8. Huyện Pác Nặm: 250 dự án, nhiệm vụ:

a) Điều chỉnh 250 dự án, nhiệm vụ cấp huyện về cấp xã, trong đó:

- 177 dự án đã quyết toán (đã bố trí đủ vốn).

- 03 dự án đã hoàn thành, đang quyết toán (quyết toán trong năm 2025) với TMĐT là 4,6 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

- 68 dự án đang thực hiện, hoàn thành năm 2025 (quyết toán năm 2025 và 2026) với TMĐT là 400 tỷ đồng; nhu cầu vốn còn thiếu cần bố trí bổ sung đến hết năm 2025 là 5,2 tỷ đồng¹⁸ (01 dự án).

- 02 dự án chưa thực hiện, đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư với TMĐT là 2,5 tỷ đồng (đã bố trí đủ vốn).

(Chi tiết danh mục dự án, nhiệm vụ đầu tư công của huyện Pác Nặm điều chỉnh về các xã sau sáp nhập theo Phụ lục số 90 đến số 92 kèm theo)

b) Điều chỉnh dự án cấp huyện về cấp tỉnh: Không có.

Thời gian dự kiến Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua: Trình vào kỳ họp chuyên đề tháng 7 năm 2025.

Đảng ủy UBND tỉnh kính trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho ý kiến để tổ chức thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Sở Tài chính,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Bình

¹⁸ Sửa chữa, mở rộng chợ bò xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm: 5,2 tỷ đồng.